TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22/5/2023
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH KIÊN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Danh Pì Sách.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Thái** và ông **Hà Ứng Cương**.

Thư ký phiên toà: Bà **Lữ Cẩm Nhung –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*:** Ông **Lâm Sển** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2023/TLST- HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2023, về việc "*Tranh chấp xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Cao Văn Nhi,** sinh năm: 1997.

Địa chỉ: ấp Trảng Tranh, xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

(Anh Nhi có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Chị **Đỗ Ngân**, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: ấp An Khương, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

(Chị Ngân vắng mặt phiên tòa lần thứ 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/02/2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Cao Văn Nhi trình bày: Vào năm 2015 anh và chị Đỗ Ngân có tổ chức lễ cưới, chung sống với nhau như vợ chồng và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ngày 12/7/2019. Thời gian đầu vợ chồng anh sống với nhau rất hạnh phúc nhưng thời gian sau thường xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22/5/2023
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH KIÊN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Danh Pì Sách.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Thái** và ông **Hà Ứng Cương**.

Thư ký phiên toà: Bà **Lữ Cẩm Nhung –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*:** Ông **Lâm Sển** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2023/TLST- HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2023, về việc "*Tranh chấp xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Cao Văn Nhi,** sinh năm: 1997.

Địa chỉ: ấp Trảng Tranh, xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

(Anh Nhi có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Chị **Đỗ Ngân**, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: ấp An Khương, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

(Chị Ngân vắng mặt phiên tòa lần thứ 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/02/2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Cao Văn Nhi trình bày: Vào năm 2015 anh và chị Đỗ Ngân có tổ chức lễ cưới, chung sống với nhau như vợ chồng và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ngày 12/7/2019. Thời gian đầu vợ chồng anh sống với nhau rất hạnh phúc nhưng thời gian sau thường xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, từ đó dẫn đến tình cảm gia đình rạn nứt, không còn hạnh phúc và vợ chồng đã ly thân từ năm 2022 cho đến nay.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng anh có 01 con chung tên Đỗ Cao Minh Thiện, sinh ngày 21/8/2016 và hiện nay con đang sống cùng chị Ngân.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Cao Văn Nhi yêu cầu:

- *Về hôn nhân*: Xin ly hôn với chị Đỗ Ngân.

- *Về việc nuôi con chung*: Đồng ý giao con chung tên Đỗ Cao Minh Thiện, sinh ngày 21/8/2016 cho chị Ngân trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đỗ Ngân đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Ngân đều không có mặt và không gửi văn bản trình bày ý kiến để Tòa án xem xét.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo trình tự thủ tục pháp luật tố tụng quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Cao Văn Nhi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Anh Cao Văn Nhi khởi kiện "*Tranh chấp ly hôn*" với chị Đỗ Ngân và hiện nay bị đơn có hộ khẩu thường trú tại ấp An Khương, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (BLTTDS năm 2015) thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Chị Đỗ Ngân đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ 2 theo quy định pháp luật nhưng chị Ngân vắng mặt

không lý do nên hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Văn Nhi và chị Đỗ Ngân xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/7/2019 và được UBND xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, theo anh Nhi nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống giữa hai vợ chồng không phù hợp, thường hay xảy ra cự cải, không hợp nhau về tính tình, cách sống, cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung. Thực tế anh Nhi và chị Ngân đã sống ly thân trong thời gian dài, không ai quan tâm đến ai. Đối với chị Ngân Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Ngân nhưng chị Ngân vẫn không có mặt theo thông báo của Tòa án đều này thể hiện chị Ngân không muốn hòa giải, hàn gắn để được đoàn tụ với anh Nhi.

HĐXX xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Nhi và chị Ngân đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Nhi vẫn cương quyết xin được ly hôn với chị Ngân để ổn định cuộc sống. Do vậy, yêu cầu của anh Nhi xin ly hôn với chị Ngân là phù hợp theo quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên có căn cứ để chấp nhận.

[2.2] Về con chung*:* Anh Nhi xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng anh có 01 con chung tên Đỗ Cao Minh Thiện, sinh ngày 21/8/2016 hiện nay đang sống cùng với chị Ngân. HĐXX xét thấy từ khi vợ chồng anh Nhi sống ly thân với nhau đến nay con do chị Ngân chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Nhi cũng đồng ý giao cháu Thiện cho chị Ngân trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên cần tiếp tục giao cháu Thiện cho chị Ngân tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi là phù hợp theo quy định pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Ngân đều vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa và không gửi văn bản ý kiến cho Tòa án xem xét đồng thời anh Nhi cũng không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Do đó, HĐXX không xem xét về việc cấp dưỡng nuôi con, nếu sau này chị Ngân có tranh chấp thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[2.4] Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập chị Ngân đúng theo quy định pháp luật nhưng chị Ngân vẫn vắng mặt không lý do nên Toà án không tiến hành hoà giải, đối chất về tài sản chung giữa anh Nhi và

chị Ngân được. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nhi xác nhận vợ chồng anh không có tạo lập tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, về phần tài sản chung HĐXX không xem xét nếu sau này các bên có phát sinh tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[2.5] Về nợ chung: Anh Nhi xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX miễn xét.

[3] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật như đã phân tích nêu trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nhi là nguyên đơn do đó phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Cao Văn Nhi và chị Đỗ Ngân

2. Về con chung: Giao con chung tên Đỗ Cao Minh Thiện, sinh ngày 21/8/2016 cho chị Ngân tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thiện đủ 18 tuổi.

Anh Nhi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Ngân không có văn bản yêu cầu anh Nhi cấp dưỡng nuôi con và anh Nhi cũng không đồng ý cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

4. Về tài sản chung: Anh Cao Văn Nhi xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

5. Về nợ chung: Anh Cao Văn Nhi xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

6. Về án phí: Buộc anh Cao Văn Nhi phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng anh Nhi đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005333,

ngày 08 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Anh Nhi không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện Kiểm sát huyện Châu Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA – PHIÊN TÒA

Danh Pì Sách